

17. THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

DANH SÁCH

Xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,

xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026

của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã, phường, đặc khu	Xã vùng đồng bào DTTS&MN		
		Xã thuộc khu vực I, II, III	Trong đó	
			Xã DTTS	Xã MN
I	Xã vùng đồng bào DTTS&MN	37	29	37
1	Xã khu vực I	5	1	5
2	Xã khu vực II	4		4
3	Xã khu vực III	28	28	28
II	CHI TIẾT			
1	Xã Thạnh Bình	I		x
2	Xã Trà My	I	x	x
3	Xã Nông Sơn	I		x
4	Xã Hiệp Đức	I		x
5	Xã Thượng Đức	I		x
6	Xã Lãnh Ngọc	II		x
7	Xã Tiên Phước	II		x
8	Xã Sơn Cẩm Hà	II		x
9	Xã Quế Phước	II		x
10	Xã Khâm Đức	III	x	x
11	Xã Trà Liên	III	x	x
12	Xã Trà Giáp	III	x	x
13	Xã Trà Tân	III	x	x
14	Xã Trà Đốc	III	x	x
15	Xã Nam Trà My	III	x	x
16	Xã Trà Tập	III	x	x
17	Xã Trà Vân	III	x	x
18	Xã Trà Linh	III	x	x
19	Xã Trà Leng	III	x	x
20	Xã Bến Giằng	III	x	x
21	Xã Đắc Pring	III	x	x
22	Xã La Êê	III	x	x
23	Xã Đông Giang	III	x	x
24	Xã Tây Giang	III	x	x
25	Xã Hùng Sơn	III	x	x
26	Xã Avuong	III	x	x
27	Xã Phước Năng	III	x	x
28	Xã Phước Hiệp	III	x	x
29	Xã Thạnh Mỹ	III	x	x
30	Xã La Dêê	III	x	x
31	Xã Bến Hiên	III	x	x

STT	Tên xã, phường, đặc khu	Xã thuộc khu vực I, II, III	Trong đó	
			Xã DTTS	Xã MN
32	Xã Phước Thành	III	x	x
33	Xã Phước Trà	III	x	x
34	Xã Phước Chánh	III	x	x
35	Xã Sông Vàng	III	x	x
36	Xã Nam Giang	III	x	x
37	Xã Sông Kôn	III	x	x

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã miền núi